

Số: LQSL\_85/09h30/DBQG

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỎ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ  
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH TUYÊN QUANG,  
THÁI NGUYÊN VÀ QUẢNG NINH**

**1. Tình hình mưa đã qua:**

Trong 12 giờ qua (từ 21 giờ ngày 18/5 đến 09h ngày 19/5), khu vực các tỉnh Tuyên Quang, Thái Nguyên và Quảng Ninh đã có mưa to đến rất to như: Bản Ngàn 246mm, Việt Lâm 226,2mm (Tuyên Quang); Mỹ Phương 124,2mm, Đông Viên 117,4mm (Thái Nguyên); Cẩm Phả 237mm, Dương Huy 185,6mm (Quảng Ninh);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

**2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:**

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Tuyên Quang, Thái Nguyên từ 5-10mm, có nơi trên 20mm, Quảng Ninh từ 20-50mm, có nơi trên 100mm.

**3. Cảnh báo nguy cơ:**

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1).

**4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:** Cấp 1.

**5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:**

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

*Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.*

**Tin phát lúc: 09h30**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**

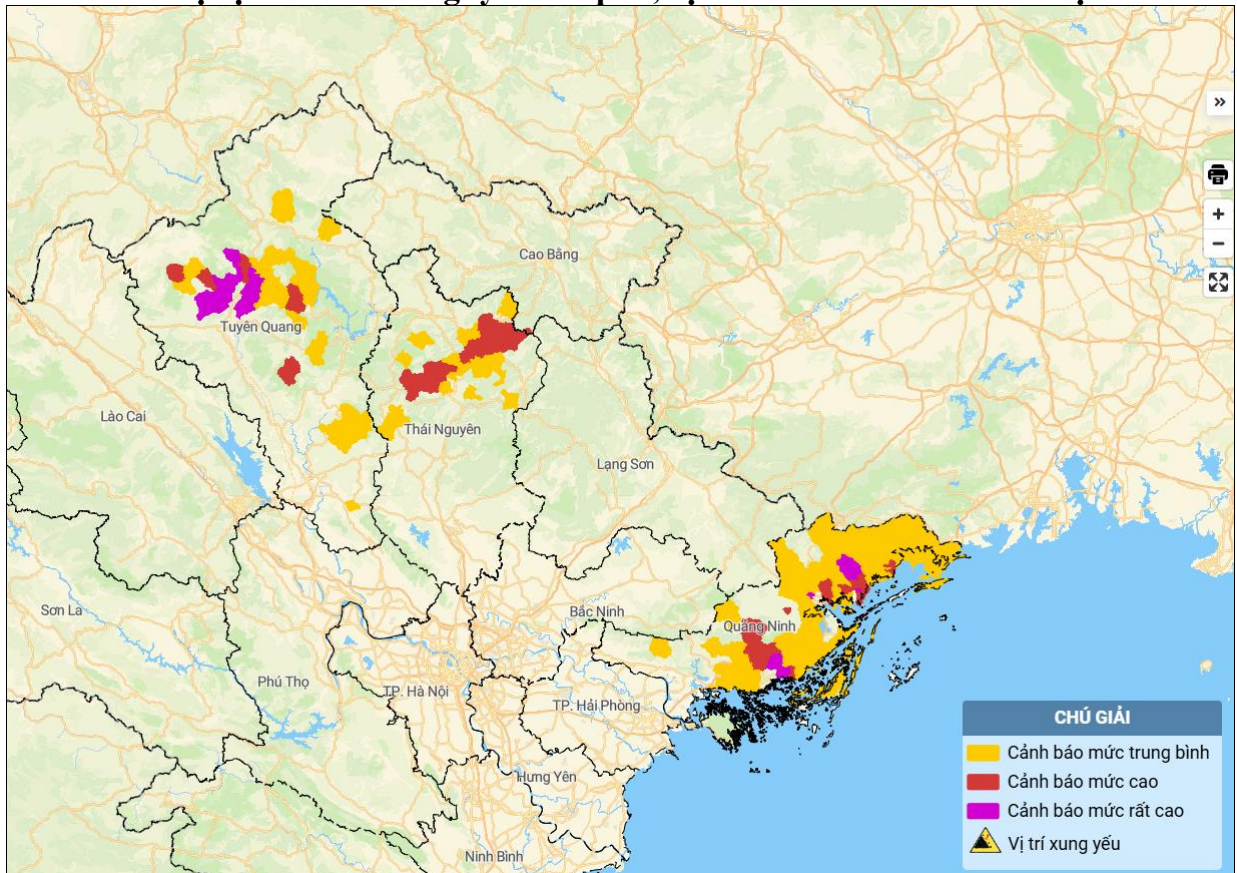
**Ngô Hà Hoàng**

## PHỤ LỤC

### Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Tuyên Quang	<b>Đông Tâm, Linh Hồ, Tân Quang, Thông Nguyên, Thượng Sơn, Vị Xuyên, Việt Lâm; Hồ Thầu, Lâm Bình, Nậm Dịch, Tân An; Bắc Mê, Bạch Ngọc, Bình An, Giáp Trung, Kiên Thiết, Minh Quang, Phú Linh, Sơn Dương, Tri Phú, Tùng Bá</b>
2	Thái Nguyên	<i>Bạch Thông, Cẩm Giàng, Chợ Đồn, Hiệp Lực, Ngân Sơn, Phong Quang, Phú Thông, Thượng Quan; Bằng Vân, Đồng Phúc, Nà Phặc, Nghĩa Tá, Quảng Bạch, Trần Phú, Văn Lang, Vĩnh Thông, Yên Phong</i>
3	Quảng Ninh	<b>Đầm Hà, P. Cẩm Phả, P. Cửa Ông, P. Mông Dương, P. Quang Hanh, Quảng Tân, Tiên Yên; Ba Chẽ, Đông Ngũ, Kỳ Thượng, Quảng Hà, Thống Nhất; Bình Liêu, Đặc khu Vân Đồn, Điền Xá, Đường Hoa, Hải Hòa, Hải Lạng, Hải Ninh, Hải Sơn, Hoàn Mô, Lục Hồn, Lương Minh, P. Bãi Cháy, P. Cao Xanh, P. Hà Lâm, P. Hạ Long, P. Hà Tu, P. Hoàn Bô, P. Hồng Gai, P. Móng Cái 1, P. Móng Cái 2, P. Móng Cái 3, P. Tuần Châu, P. Việt Hưng, P. Yên Tử, Quảng Đức, Vĩnh Thực</b>

### Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)